UBND TỈNH LẠNG SƠN
SỞ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Số:393/TTr-SVHTTDL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 10 tháng 11 năm 2026

TỜ TRÌNH
Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy định về mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Công văn số 10206/VP-KGVX ngày 28/10/2026 của Văn phòng UBND tỉnh về việc tham mưu xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung các nghị quyết quy định về phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch: Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2024 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13; Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí;

Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 106/2021/TT-BTC;

Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định biện pháp thi hành một số nội dung về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn;

Công văn số 1003/UBND-NC ngày 23 tháng 5 năm 2025 của UBND tỉnh về việc rà soát, xử lý VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh bị tác động bởi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước và sắp xếp, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Thông báo số 2344/TB-HĐND ngày 27 tháng 10 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; Công văn số 10206/VP-KGVX ngày 28 tháng 10 năm 2026 của Văn phòng UBND tỉnh về việc tham mưu xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung các nghị quyết quy định về phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

2. Cơ sở thực tiễn

a) Nghị định số 362/2025/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2026, thay thế Nghị định số 120/2016/NĐ-CP và Nghị định số 82/2023/NĐ-CP, quy định nguyên tắc quản lý phí theo loại tổ chức thu phí: cơ quan nhà nước thu phí nộp toàn bộ vào ngân sách nhà nước (khoản 1 Điều 4); đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức thu phí không phải cơ quan nhà nước được để lại một phần hoặc toàn bộ số tiền phí (khoản 2, khoản 3 Điều 4). Việc sắp xếp tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp làm các cụm từ chỉ đơn vị hành chính "(phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn)", "(xã Hữu Liên, huyện Hữu Lũng)" tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND không còn phù hợp.

b) Kết quả thực hiện Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan thẩm định và thu phí. Tổng số phí thu được từ ngày 20 tháng 12 năm 2021 đến hết tháng 9 năm 2026 là 12.000.000 đồng. Hạn chế, bất cập: Điều 3 quy định cơ quan thu phí được trích lại 90% số tiền phí thu được và dẫn chiếu Nghị định số 120/2016/NĐ-CP đã hết hiệu lực, không còn phù hợp với khoản 1 Điều 4 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP. Phương án: sửa đổi, bổ sung Điều 3 theo hướng cơ quan thu phí nộp toàn bộ số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước.

c) Kết quả thực hiện Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND:

- Khu Di tích danh thắng Nhị - Tam Thanh: tổ chức thu phí là Trung tâm Dịch vụ công ích phường Tam Thanh (đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân phường Tam Thanh, được thành lập tại Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 và tổ chức lại tại Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Tam Thanh).

Theo Báo cáo số 948/BC-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Tam Thanh (số liệu đã rà soát, đối chiếu hồ sơ kế toán, thay thế số liệu tại Báo cáo số 450/BC-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2026 và Công văn số 2604/UBND-TTDVCI ngày 12 tháng 10 năm 2026), số phí thực thu từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 30 tháng 9 năm 2026 là 10.039.600.000 đồng (năm 2024: 3.392.720.000 đồng; năm 2025: 3.997.570.000 đồng; 9 tháng năm 2026: 2.649.310.000 đồng), đã nộp ngân sách nhà nước 10% là 1.003.960.000 đồng.

Số chi cho hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí theo nội dung tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP (không gồm trích lập các quỹ) năm 2024 là 2.737.739.000 đồng, bằng 80,69% số phí thu được; năm 2025 là

2.975.824.000 đồng, bằng 74,4% số phí thu được; chủ yếu là tiền lương, tiền công cho người trực tiếp thực hiện dịch vụ, thu phí. Cùng với khoản chi bảo hiểm khách du lịch (4% số thu đến hết năm 2025, 5% số thu từ năm 2026), chi phí cần thiết năm 2024 bằng 84,7%, năm 2025 bằng 78,4% số thu. Dự toán năm 2026: thu 3.986.850.000 đồng; chi hoạt động 3.249.883.000 đồng, bằng 81,5% số thu; cùng với bảo hiểm khách du lịch bằng 86,5% số thu (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Dự thảo giữ nguyên tỷ lệ để lại 90% đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định tại Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND. Năm 2025, số tiền phí được để lại chưa chi hết là 212.086.000 đồng, bằng khoảng 5,3% số phí thu được, đã chuyển sang năm 2026 để tiếp tục chi theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP. Số chưa chi hết mới phát sinh trong một năm, chưa thuộc trường hợp tồn dư chuyển từ năm trước sang năm sau qua các năm phải điều chỉnh tỷ lệ để lại theo điểm c khoản 1 Điều 5 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP; trường hợp hết 05 năm chưa chi hết, tổ chức thu phí phải nộp ngân sách nhà nước (khoản 3 Điều 5). Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ theo dõi tình hình thu, chi và tham mưu điều chỉnh tỷ lệ để lại khi phát sinh các trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 5 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP.

- Di tích danh lam thắng cảnh Đồng Lâm: đơn vị được giao quản lý là Ban Quản lý di tích danh lam thắng cảnh Đồng Lâm thuộc Ủy ban nhân dân xã Hữu Liên; chưa thực hiện thu phí từ năm 2024 đến nay. Theo Công văn số 1305/UBND-VHXH ngày 03 tháng 11 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Hữu Liên, nguyên nhân do: (1) đường giao thông vào khu danh thắng bị hư hỏng, xuống cấp sau các đợt ngập nước dài ngày do mưa lũ năm 2025 và năm 2026; (2) nhà điều hành của Ban Quản lý di tích, hệ thống nhà vệ sinh công cộng và cơ sở vật chất khác bị ngập nước, hư hỏng, không bảo đảm vận hành phục vụ du khách; (3) Ủy ban nhân dân xã đang triển khai dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ ĐT.243 đến khu du lịch Đồng Lâm, bến xe, nhà Ban Quản lý, trạm dừng nghỉ và giới thiệu sản phẩm theo Đề án phát triển Làng Du lịch cộng đồng Quỳnh Sơn và Hữu Liên giai đoạn 2026 - 2027. Việc thu phí dự kiến được tổ chức lại sau khi hoàn thành đầu tư hạ tầng.

- Hạn chế, bất cập: các cụm từ chỉ đơn vị hành chính tại khoản 1 Điều 1 không còn phù hợp; khoản 2 Điều 4 dẫn chiếu Nghị định đã hết hiệu lực và tính tỷ lệ trên "tổng số phí thu được". Phương án: bỏ các cụm từ chỉ đơn vị hành chính, xác định địa điểm thu phí theo tên di tích; sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4, giữ tỷ lệ để lại 90% tính trên số tiền phí thực thu được, dẫn chiếu Nghị định số 362/2025/NĐ-CP.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND và Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND để phù hợp với Nghị định số 362/2025/NĐ-CP, tổ chức

chính quyền địa phương 02 cấp và tình hình thực tế, đảm bảo tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ đúng quy định.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Tuân thủ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP; không điều chỉnh mức thu, đối tượng thu; chỉ sửa đổi các nội dung không còn phù hợp với pháp luật hiện hành và tổ chức đơn vị hành chính.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Công văn số 1003/UBND-NC ngày 23 tháng 5 năm 2025 của UBND tỉnh về việc rà soát, xử lý VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh bị tác động bởi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước và sắp xếp, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Công văn số 9159/VP-KGVX ngày 02/10/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tham mưu đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các Nghị quyết quy định về phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

Ngày 12/10/2026, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có Tờ trình số 356/TTr-SVHTTDL về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 và Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 23/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

Ngày 28/10/2026, UBND tỉnh ban hành Công văn số 10206/VP-KGVX, trong đó giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tư pháp, các cơ quan liên quan tham mưu xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị quyết của HĐND tỉnh quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch, theo trình tự thủ tục rút gọn đảm bảo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh theo Thông báo số 2344/TB-HĐND ngày 27/10/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ngày 30 tháng 10 năm 2026, Sở đã gửi lấy ý kiến 08 cơ quan, đơn vị (Công văn số 3428/SVHTTDL-VP); nhận được 06 văn bản góp ý, trong đó 03 văn bản nhất trí, 03 văn bản tham gia 12 nội dung; Sở đã tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ .

Ngày 05 tháng 11 năm 2026, Sở có Công văn số 3518/SVHTTDL-VP đề nghị Sở Tư pháp thẩm định. Sở Tư pháp đã thẩm định tại Báo cáo số 835/BC-STP ngày 08/11/2026, kết luận dự thảo đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định. Sở đã tiếp thu toàn bộ ý kiến thẩm định và chỉnh lý hồ sơ (Báo cáo số 591/BC-SVHTTDL ngày 10/11/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Lạng Sơn về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm

định của Sở Tư pháp Lạng Sơn đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh).

Ngày 10 tháng 11 năm 2026, Sở có Công văn số 3565/SVHTTDL-VP đề nghị Ủy ban nhân dân phường Tam Thanh rà soát, xác nhận số liệu thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan. Ủy ban nhân dân phường Tam Thanh đã có Báo cáo số 948/BC-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2026; Sở đã cập nhật số liệu tại Tờ trình và Phụ lục kèm theo.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 05 điều: Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND; Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND; Điều 3. Quy định chuyển tiếp; Điều 4. Tổ chức thực hiện; Điều 5. Điều khoản thi hành.

2. Nội dung cơ bản

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

"Điều 3. Chế độ thu, nộp phí

Cơ quan thu phí nộp toàn bộ số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí. Việc khai, nộp, quyết toán phí thực hiện theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 3 Điều 3 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP."

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

1. Bỏ cụm từ "phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn" và cụm từ "xã Hữu Liên, huyện Hữu Lũng" tại khoản 1 Điều 1.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 như sau:

"2. Chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí: Tổ chức thu phí quy định tại khoản 1 Điều này được để lại 90% số tiền phí thực thu được để trang trải chi phí hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí và nộp 10% số tiền phí thực thu được vào ngân sách nhà nước. Việc khai, nộp, quyết toán phí và quản lý, sử dụng số tiền phí được để lại thực hiện theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 3 Điều 3 và Điều 5 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP."

Điều 3. Quy định chuyển tiếp

1. Số tiền phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp và phí tham quan danh lam thắng cảnh thu được trước ngày 01 tháng 01 năm 2026 tiếp tục được quản lý và sử dụng theo quy định tại khoản 5 Điều 6 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP.

2. Từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 đến trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, việc khai, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí quy định tại khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 6 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày .... tháng ... năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khoá ....., kỳ họp thứ ….. thông qua ngày ….. tháng …… năm 2026.

V. NGUỒN LỰC VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN

Nghị quyết không điều chỉnh mức thu, không phát sinh nhiệm vụ chi mới từ ngân sách địa phương.

Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nộp toàn bộ số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước; chi phí cho hoạt động thẩm định và thu phí được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Sở. Tác động ngân sách không đáng kể (tổng thu từ 20/12/2021 đến hết 5 tháng đầu năm 2026 là 11.200.000 đồng).

Phí tham quan danh lam thắng cảnh: tổ chức thu phí là đơn vị sự nghiệp công lập, giữ nguyên tỷ lệ để lại 90%, không làm thay đổi số nộp ngân sách nhà nước.

Kinh phí xây dựng Nghị quyết bố trí từ dự toán ngân sách năm 2026 giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; sử dụng bộ máy hiện có của các tổ chức thu phí.

VI. DỰ KIẾN THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2026.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND và Nghị

quyết số 09/2024/NQ-HĐND quy định về phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Gửi kèm: dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh; dự thảo Nghị quyết; Bản so sánh, thuyết minh; Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình; Phụ lục số liệu; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; các văn bản liên quan).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TỈNH LẠNG SƠN

Dương Minh Tuệ

Nơi nhận:
- Như trên;
- Các sở: Tư pháp; Tài chính;
- Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh;
- GĐ, PGĐ Sở;
- Lưu: VT, VP(KGT).

PHỤ LỤC KÈM THEO TỜ TRÌNH

Biểu 01. Kết quả thu phí tham quan danh lam thắng cảnh theo Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND (01/01/2024 – 30/9/2026)[1].

Nội dung	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025	9 tháng 2026	Cộng	Dự toán 2026
A. Khu Di tích danh thắng Nhị - Tam Thanh (Trung tâm Dịch vụ công ích phường Tam Thanh)						
1. Tổng số lượt khách tham quan	lượt	213.437	251.054	173.580	**638.071**	253.239
- Mức thu 20.000 đồng/người/lượt (người đủ 16 tuổi trở lên)	lượt	146.264	167.353	107.839	**421.456**	164.902
- Mức thu 10.000 đồng/người/lượt (trẻ em từ đủ 11 tuổi đến dưới 16 tuổi)	lượt	46.744	65.051	49.253	**161.048**	68.881
- Đối tượng miễn, giảm phí	lượt	20.429	18.650	16.488	**55.567**	19.456
2. Số phí thực thu	đồng	**3.392.720.000**	**3.997.570.000**	**2.649.310.000**	**10.039.600.000**	**3.986.850.000**
- Thu theo mức 20.000 đồng	đồng	2.925.280.000	3.347.060.000	2.156.780.000	**8.429.120.000**	**3.298.040.000**
- Thu theo mức 10.000 đồng	đồng	467.440.000	650.510.000	492.530.000	**1.610.480.000**	**688.810.000**
3. Nộp ngân sách nhà nước (10%)	đồng	339.272.000	399.757.000	264.931.000	**1.003.960.000**	**398.685.000**
4. Trích nộp BHKDL 4%	đồng	135.709.000	159.903.000	132.465.000	**428.077.000**	**199.343.000**
4. Để lại tổ chức thu phí (90%)	đồng	2.917.739.000	3.437.910.000	2.251.914.000	**8.607.563.000**	**3.588.165.000**
B. Di tích danh lam thắng cảnh Đồng Lâm (Ban Quản lý di tích danh lam thắng cảnh Đồng Lâm, xã Hữu Liên)		Chưa thu	Chưa thu	Chưa thu	0	
Tổng cộng (A + B), số phí thực thu	đồng	**3.392.720.000**	**3.997.570.000**	**2.649.310.000**	**10.039.600.000**	

[1] **Ghi chú Biểu 01**: Số liệu theo Báo cáo số 948/BC-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Tam Thanh (năm 2024, năm 2025 theo quyết toán; 9 tháng năm 2026 tính đến ngày 30/9/2026); không còn chênh lệch giữa số thu theo lượt vé phát hành và số thực thu theo hồ sơ kế toán. Mức thu theo Điều 2 Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND.

Biểu 02. Tình hình sử dụng số tiền phí được để lại — Khu Di tích danh thắng Nhị - Tam Thanh (Báo cáo số 948/BC-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2026; đơn vị: nghìn đồng)[2].

TT	Nội dung	Năm 2024	Năm 2025	9 tháng 2026	Dự toán 2026
I	**Số tiền phí được để lại (90%)**	2.917.739.000	3.437.910.000	2.168.337.000	3.588.165.000
II	**Số kinh phí năm trước chuyển sang (nếu có)**	0	0	212.086.000	212.086.000
III	**Chi cho hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí (III = 1 + 2 + 3 + 4 + 5+6)**	2.917.739.000	3.225.824.000	2.142.171.000	3.549.883.000
1	Chi cho người thực hiện công việc, dịch vụ, thu phí (tiền lương, tiền công, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương)	2.202.432.000	2.483.610.000	1.624.243.000	2.425.643.000
2	Chi phục vụ công việc, dịch vụ, thu phí (văn phòng phẩm, điện, nước, công tác phí, ấn chỉ, đồng phục, tuyên truyền…)	206.000.000	202.980,2	247.082.000	390.240.000
3	Chi sửa chữa thường xuyên, mua sắm tài sản, máy móc, thiết bị phục vụ thu phí	158.000.000	51.735	92.979.000	210.000.000
4	Trích khấu hao tài sản cố định (nếu có)				
5	Chi khác liên quan đến thực hiện công việc, dịch vụ, thu phí (ghi rõ từng khoản, gồm bảo hiểm khách du lịch)	171.307.000	237.497	177.867.000	224.000.000
6	Trích lập các quỹ (nếu có)	180.000.000	250.000.000	0	300.000.000
IV	**Số kinh phí chưa chi, chuyển năm sau (V = I + II − III − IV)**			**212.086.000**	**212.086.000**
V	**Số biên chế, người lao động hưởng lương từ nguồn phí được để lại (người)**	28 người	28 người	- 5 tháng đầu năm: 20 người - Từ tháng 6 đến nay: 15 người	18 người

[2] **Ghi chú Biểu 02**: Số liệu theo Báo cáo số 948/BC-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Tam Thanh. Tỷ lệ trích bảo hiểm khách du lịch theo hợp đồng bảo hiểm giữa tổ chức thu phí và Công ty Bảo Việt Lạng Sơn. Năm 2025, số tiền phí được để lại chưa chi hết là 212.086.000 đồng, được chuyển sang năm 2026 để tiếp tục chi theo khoản 3 Điều 5 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP.